

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HSST
Ngày: 10-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Từ Quốc Thái Bình

***Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Hoàng
2. Ông Nguyễn Ngọc Tài***

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Thịnh - Thư ký Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Bùi Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

HỒ QUỐC B (Tên gọi khác: **T**); Sinh năm: 1996, tại Bình Thuận; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu phố 2, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa;

Tiền sự: + Ngày 05/3/2021, bị Chủ tịch UBND phường T, thị xã L áp dụng biện pháp giáo dục tại phường T với thời hạn 03 tháng do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, tại Quyết định số 39/QĐ-UBND.

+ Ngày 12/10/2022, bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, tại Quyết định số 38/2022/QĐ-TA.

Tiền án: Không;

Nhân thân: Ngày 22/01/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 02/2019/HSST; **HỒ QUỐC B** chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 01/02/2020, tại Giấy chứng nhận số 81/GCN của Giám thị trại giam Thủ Đức (đã được xoá án tích).

Con ông: Hồ Văn H, sinh năm: 1960 (Chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm: 1955; Vợ, con: Chưa có;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày **03/11/2022**; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày **04/11/2022** đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã L. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/11/2022, HỒ QUỐC B từ nhà ở khu phố 2, phường T, thị xã L đi bộ đến khu vực Bến xe cũ thuộc phường T, thị xã L gặp 01 người phụ nữ tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 03 viên thuốc lắc và 01 bịch ma túy dạng khay với giá 6.000.000 đồng, để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, Bảo bắt xe ôm đến khu du lịch Tam Hải thuộc phường B, thị xã L tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, khi B đang đi bộ vào bên trong khu du lịch thì bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã L đến kiểm tra, thấy vậy B thả số ma túy đang cầm trên tay trái xuống đất gần sát chân trái của mình, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ dưới đất sát chân trái của Bảo 01 bịch nylon màu trắng, một đầu có nhíp kéo viền đỏ, kích thước (04 x 7,5)cm, bên trong có 03 viên dạng nén màu xám, hình trụ tròn, kích thước (0,4 x 01 x 01)cm và 01 bịch nylon màu trắng, một đầu có nhíp kéo màu đỏ, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn.

Ngày 04/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã L ra quyết định trưng cầu giám định đối với 01 bịch nylon màu trắng, một đầu có nhíp kéo viền đỏ, kích thước (04 x 7,5)cm, bên trong có 03 viên dạng nén màu xám, hình trụ tròn, kích thước (0,4 x 01 x 01)cm (ký hiệu M1) và 01 bịch nylon màu trắng, một đầu có nhíp kéo màu đỏ, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn (ký hiệu M2) thu giữ của HỒ QUỐC B.

Tại Bản kết luận giám định số 1173/KL-KTHS ngày 10/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 1,2171 gam, là MDMA; Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 4,0357 gam, là Ketamine.

Xử lý vật chứng: Đối với các bịch nylon đã cắt lấy mẫu và 2,6551 gam mẫu M2 còn lại sau giám định (trong quá trình giám định mẫu M1 đã được sử dụng hết) được niêm phong trong phong bì số 1173 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L quản lý.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSLG-HS ngày 12/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo HỒ QUỐC B, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo HỒ QUỐC B, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Phạt bị cáo HỒ QUỐC B, mức án từ 03 đến 04 năm tù.

* Về biện pháp tư pháp: Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong số: 1173 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận;

- Tại phiên tòa, bị cáo HỒ QUỐC B khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận cáo trạng của VKSND thị xã L truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Bị cáo HỒ QUỐC B không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND thị xã L.

- Lời nói sau cùng của bị cáo HỒ QUỐC B: Bị cáo thấy được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 03/11/2022, tại khu du lịch Tam Hải, thuộc khu phố 8, phường B, thị xã L. Bị cáo HỒ QUỐC B có hành vi tàng trữ trái phép 03 viên thuốc lắc và 01 bịch ma túy dạng khay (có đặc điểm: 01 bịch nilon màu trắng, một đầu có nhíp kéo viền đỏ, kích thước (04 x 7,5)cm, bên trong có 03 viên dạng nén màu xám, hình trụ tròn, kích thước (0,4 x 01 x 01)cm và 01 bịch nilon màu trắng, một đầu có nhíp kéo màu đỏ, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn), thì bị cơ quan CSĐT Công an thị xã L phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo HỒ QUỐC B khai nhận toàn bộ số ma túy mà công an thu giữ là của bị cáo, nguồn gốc số ma túy này do bị cáo mua của 01 người phụ nữ tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực Bến xe cũ thuộc

phường T, thị xã L, với giá 6.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo đón xe ôm đến khu du lịch Tam Hải tìm chỗ sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 1173/KL-KTHS ngày 10/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 1,2171 gam, là MDMA; Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 4,0357 gam, là Ketamine.

Với hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy nêu trên của bị cáo HỒ QUỐC B mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy, đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuy nhiên, căn cứ khoản 2 Điều 5 của Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy là 44,5% $[(4,0357\text{gam Ketamine}/20\text{gam}) \times 100\% + (1,2171\text{gam MDMA}/5\text{gam}) \times 100\%]$. Do tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy mà bị cáo HỒ QUỐC B tàng trữ là dưới 100% so với mức tối thiểu được quy định tại khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên bị cáo Bảo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, bản cáo trạng số 02/CT-VKSLG-HS ngày 12/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo HỒ QUỐC B về tội danh, điều luật áp dụng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo HỒ QUỐC B, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý hành chính về các hành vi liên quan đến ma túy nên bị cáo nhận thức rõ ma túy là loại biệt dược độc hại, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và thể chất của người sử dụng, là nguyên nhân làm nảy sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, nên Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, sử dụng ... trái phép chất ma túy, đồng thời sẽ trừng trị nghiêm những ai cố ý vi phạm. Mặc dù bị cáo nhận thức được điều này nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập của mình, bị cáo đã bất chấp pháp luật, đi mua ma túy cất giấu trong người, khi đang tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, để bị cáo có điều kiện cai nghiện, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của người phụ nữ tên My (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực Bến xe cũ, thuộc phường Tân Thiện, thị xã L. Quá trình điều tra do không xác định được lai lịch, địa chỉ của đối tượng trên, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với các bịch nilon đã cắt lấy mẫu và 2,6551 gam mẫu M2 còn lại sau giám định (trong quá trình giám định mẫu M1 đã được sử dụng hết) được niêm phong trong phong bì số 1173 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận. Xét, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố: Bị cáo HỒ QUỐC B, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Xử phạt: Bị cáo HỒ QUỐC B **04 (Bốn)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày **03/11/2022**.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy **01** phong bì niêm phong, còn nguyên vẹn số: 1173 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L, có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/12/2022, giữa Cơ quan CSĐT công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

[4] Về án phí: Bị cáo HỒ QUỐC B phải chịu **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

*** Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CA tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L;
- Chi cục THADS thị xã L;
- Công an thị xã L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - Lưu Tòa án;
- UBND địa phương nơi BC cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Từ Quốc Thái Bình